TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 279/2018/QĐST-DS	*G, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2018/TLST- DS ngày 30 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.

Trú tại: Ấp B, xã N, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Phan Thị Bích N, sinh năm 1961.

Trú tại: Ấp B, xã N, huyện G, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Thị Bích N có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền hụi 5.615.000 đồng (Năm triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng), trả tiền một lần vào ngày 31/3/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí:

+ Bà N phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị H phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 39599 ngày 27/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G số tiền 300.000 đồng nên hoàn lại cho chị H 225.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hiếu